

Bản án số: 30/2023/HSST

Ngày: 27-7-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH ĐẠI, TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên Tòa: Bà Nguyễn Hồng Phương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đặng Hoàng Mích

2. Bà Đào Thị Tuyết Mai

- Thư ký phiên Tòa: Ông Phạm Quốc Duy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Cẩm Vân – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 7 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 25/2023/HSST ngày 22 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2023/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 6 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 01/2023/HSST-QĐ ngày 27 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo:

VŨ THÀNH C (N), sinh ngày 10/11/1989 tại huyện L, tỉnh B.

Nơi đăng ký thường trú và sinh sống hiện nay: Ấp H, xã L, huyện N, tỉnh B.

Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Vũ Văn T và bà Nguyễn Thị T; Vợ: Vũ Thị L (Đã ly hôn); Có 01 người con sinh năm 2013.

- Tiền án: Có 01 tiền án. Ngày 04/9/2019 bị Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre xử phạt 04 năm tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo Bản án số 66/2019/HS-PT, chấp hành xong ngày 29/01/2022, chưa được xóa án tích, đã tái phạm.

- Tiền sự: Không

- Nhân thân:

+ Ngày 31/8/2009 bị Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội: “*Trộm cắp tài sản*” (Bản án số 90/2009/HS-ST).

+ Ngày 11/3/2011 bị Tòa án nhân dân thị xã Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Phước xử phạt 13 tháng tù về tội: “*Trộm cắp tài sản*” (Bản án số 59/2011/HS-ST).

+ Ngày 31/8/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội: “*Trộm cắp tài sản*”, “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” (Bản án số 40/2015/HS-ST, chấp hành xong ngày 10/8/2017).

+ Ngày 31/5/2018 bị công an huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “*Sử dụng trái phép chất ma túy*” số tiền 750.000 đồng.

Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước (*trong vụ án khác*) từ ngày 02/02/2023 cho đến nay (Có mặt).

- *Bị hại:* **Lê Thanh H**, sinh năm: 2000 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp P, xã B, huyện M, tỉnh T.

- *Người làm chứng:*

+ **Vương Hồng P**, sinh năm: 1999 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Tổ 6, khu phố P, phường A, thị xã B, tỉnh P.

+ **Võ Văn T**, sinh năm: 1984 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp 1, xã B, huyện Đ, tỉnh T.

+ **Lê Văn P**, sinh năm: 1987 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Khu phố 3, thị trấn B, huyện Đ, tỉnh T.

- *Người chứng kiến:*

+ **Lương Tấn N**, sinh năm: 1999 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Khu phố 3, thị trấn B, huyện Đ, tỉnh T.

+ **Đặng Minh T**, sinh năm: 1974 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp B, thị trấn Đ, huyện B, tỉnh T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên Tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vũ Thành C, sinh năm: 1989 nơi thường trú ấp H, xã L, huyện N, tỉnh B, là đối tượng có 01 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự, chưa được xóa án tích, đã tái phạm. Để có tiền tiêu xài cá nhân, C tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, ngoài ra C còn có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, cụ thể:

Vào ngày 29/01/2023, C điều khiển xe mô tô biển số 93C1-364.07 đến khu vực ngã tư An Sương, Thành phố Hồ Chí Minh để mua 300.000 đồng ma túy của một người phụ nữ (không rõ họ tên, địa chỉ), người này đưa cho C 01 túi nylon màu đen hàn kín 03 phía, phía còn lại có rãnh khếp bên trong có chứa ma túy. Sau đó, C về nhà, để ma túy vào hộp đựng mắt kính màu nâu rồi cất giấu. Đến khoảng 03 giờ ngày 30/01/2023, C lấy hộp đựng mắt kính trên, bỏ vào trong túi vải màu xanh để trên ba ga xe mô tô biển số 93C1-364.07, điều khiển xe chở bạn tên Vương Hồng P, sinh năm 1999, nơi cư trú khu phố P, phường A, thị xã B, tỉnh B đến huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre chơi. Khoảng 20 giờ, khi đến khu vực ấp Long An, xã Long Hòa, huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre, C phát hiện 01 xe mô tô biển số 71B4-598.62, nhãn hiệu HONDA, loại xe SONIC 150R, màu Trắng Đỏ Đen của anh Lê Thanh H, đang dựng cặp lộ phía lề phải, không người trông coi. C liền nảy sinh ý định lấy trộm xe để sử dụng. C chở P qua một đoạn khoảng 50 mét thì dừng xe lại. Nói dối với P là điều khiển xe chạy từ từ xuống thị trấn Bình Đại, C xuống đợi bạn có việc rồi C đuổi theo P sau. Khi P điều khiển xe rời đi, C đi bộ ngược lại nơi xe mô tô biển số 71B4-598.62 đang đậu, dùng thanh đòn mang theo để phá ổ khóa xe, nổ máy chạy về hướng thị trấn Bình Đại, trên đường đi C tháo biển số xe vứt bỏ ở lề đường bên phải. Sau đó, C đuổi theo P, cả hai cùng xuống thị trấn Bình Đại. Tại đây, C nhờ Võ Văn Th (bạn C) thuê phòng ở nhà nghỉ Toàn Mỹ thuộc khu phố 3, thị trấn Bình Đại để P và C nghỉ qua đêm. Lúc này, C nói dối với T là C mượn xe của một người bạn nhưng do xe không có biển số, bị Cảnh sát giao thông rượt nên không dám chạy, C nhờ T kiếm chỗ gửi chiếc xe vừa trộm được. T dẫn C đến gửi xe tại nhà trọ của anh Lê Văn P, thuộc ấp Bình Thuận, thị trấn Bình Đại. Sau đó, C về phòng trọ số 08 nhà nghỉ Toàn Mỹ để ngủ cùng với P. Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 31/01/2023, P nhìn thấy ổ khóa xe bị hư nên mang đi sửa, thì bị lực lượng chức năng Công an thị trấn mời về làm việc và thu giữ chiếc xe. Đến 10 giờ 05 phút, lực lượng C an tiến hành kiểm tra phòng trọ số 08, thì phát hiện trên bàn, cạnh giường ngủ, có hộp đựng mắt kính màu nâu, bên trong có 01 túi nylon màu đen hàn kín 03 phía, phía còn lại rãnh khếp, bên trong có chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy, lực lượng chức năng tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong toàn bộ vật chứng có liên quan. Tang vật thu giữ trong vụ trộm cắp tài sản gồm:

- 01 xe mô tô, nhãn hiệu HONDA, loại xe SONIC 150R, màu Trắng Đỏ Đen, số khung MH1KB1118MK279542; số máy KB11E1279193;

- 01 xe mô tô biển số 93C1-364.07, nhãn hiệu HONDA, loại xe WINNERX màu Xanh, số khung RLHKC3703MY115254; số máy KC34E1258460, biển số 93C1-364.07;

- 01 đoạn kim loại màu trắng dài 6,5cm, một đầu hình lục giác, một đầu có bề bản dẹp nơi rộng nhất là 0,6 cm, nơi hẹp nhất là 0,1cm;

- 01 ống điều bằng kim loại màu trắng dài 1,9cm, đường kính 01cm, một đầu hình lục giác, một đầu hình vuông, trên thân có ký hiệu “8mm”;

- 01 đầu ống điều bằng kim loại màu trắng, một đầu hình tròn có đường kính 01cm, một đầu hình vuông có cạnh dài 0,5cm, trên thân có lỗ tròn đường kính 0,5cm; - 01 thanh kim loại màu trắng hình tròn có đường kính 0,5cm;

Tang vật thu giữ trong vụ tàng trữ trái phép chất ma túy gồm:

- 01 hộp đựng mắt kính màu nâu phía bên ngoài có chữ “MẮT KÍNH SÀI

- 01 thanh kim loại màu trắng;

- 01 hột quẹt gas bằng nhựa màu trắng hiệu Pinguos;

01 đầu hàn chì kim loại;

- 01 hột quẹt gas bằng nhựa và kim loại;

- 01 túi nylon màu đen hàn kín 03 phía, phía còn lại rãnh khếp bên trong có chứa tinh thể màu trắng ngời là ma túy.

Tại Kết luận định giá tài sản số 04/KL-HĐĐG ngày 01/02/2023 của Hội đồng định giá tài sản huyện Bình Đại, xác định: 01 xe mô tô, nhãn hiệu HONDA, loại xe SONIC 150R, màu Trắng Đỏ Đen, số khung MH1KB1118MK279542; số máy KB11E1279193 tại thời điểm bị mất trộm có giá trị là 49.200.000 đồng.

Tại Kết luận giám định số 62/2023/KL-KTHS ngày 02 tháng 02 năm 2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bến Tre kết luận: Tinh thể màu trắng đựng trong 01 túi nylon được niêm phong trong phong bì gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,6441 gam.

Ngày 09/02/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Đại đã trao trả xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe SONIC 150R, màu Trắng Đỏ Đen cho bị hại Lê Thanh H, anh H không có yêu cầu bồi thường gì.

Qua điều tra, xác định xe mô tô biển số 93C1-364.07, loại xe Winner X là P mượn của anh Trịnh Hoàng L, sinh năm 1977, cư trú: Tổ 1 ấp Sóc Trào A, xã Tân Lợi, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước (bạn P), đưa cho C sử dụng. Anh L có yêu cầu nhận lại xe. Ngày 13/4/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Đại đã trao trả xe trên cho anh L.

Quá trình điều tra, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, phù hợp lời khai người bị hại, tang vật thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác do Cơ quan điều tra thu thập.

Tại bản Cáo trạng số 21/CT-VKSND ngày 17/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre đã truy tố bị cáo Vũ Thành C về các tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 và tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Kiểm sát viên tham gia phiên Tòa giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo C và đề nghị:

- Về tội danh và hình phạt chính:

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự

Xử phạt bị cáo Vũ Thành C từ 02 năm 06 tháng tù đến 03 năm 06 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”; từ 05 năm tù đến 06 năm tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Đề nghị áp dụng Điều 55 của Bộ luật hình sự. Tổng hợp hình phạt của cả 02 tội đối với bị cáo Vũ Thành C.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 mẫu vật sau giám định đã được niêm phong có khối lượng 0,5513 gam loại Methamphetamine trong phong bì 62/2023, có chữ ký của Phan Trung Trực, Nguyễn Ngọc Minh, Nguyễn Thành Trung và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bến Tre;

+ 01 đoạn kim loại màu trắng dài 6,5 cm, một đầu hình lục giác, một đầu có bề bản dẹp, nơi rộng nhất là 0,6 cm, nơi hẹp nhất là 0,1 cm;

+ 01 ống điều bằng kim loại màu trắng dài 1,9 cm, đường kính 01 cm, một đầu hình lục giác, một đầu hình vuông, trên thân có ký hiệu “8mm”;

+ 01 đầu ống điều bằng kim loại màu trắng, một đầu hình tròn có đường kính 01 cm, một đầu hình vuông có cạnh dài 0,5 cm, trên thân có lỗ tròn đường kính 0,5 cm;

+ 01 thanh kim loại màu trắng hình tròn có đường kính 0,5 cm;

+ 01 hộp đựng mắt kính màu nâu phía bên ngoài có chữ “MẮT KÍNH SÀI GÒN”;

+ 01 thanh kim loại màu trắng;

+ 01 hột quẹt gas bằng nhựa màu trắng hiệu Pinguos.

+ 01 đầu hàn chì kim loại;

+ 01 hột quẹt gas bằng nhựa và kim loại;

Đối với Vương Hồng P có đi chung với Vũ Thành C, Võ Văn T có dẫn Công đi gửi xe, Lê Văn P có cho C gửi xe tại nhà nhưng cả ba đều không biết xe là do C “Trộm cắp tài sản” mà có, việc C “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, P cũng hoàn toàn không biết, nên không xem xét xử lý đối với P, T, P là đúng pháp luật.

- Bị cáo nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo mức thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên Tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Bình Đại, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Đại, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về thủ tục tố tụng: Bị hại anh Lê Thanh H đã nhận lại tài sản bị mất trộm, không có yêu cầu bồi thường gì thêm, có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt và những người làm chứng, người chứng kiến Vương Hồng P, Võ Văn T, Lê Văn P, Lương Tấn N, Đặng Minh T vắng mặt tại phiên tòa nhưng trước đó đã có lời khai ở Cơ quan điều tra. Hội đồng xét xử xét thấy sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng nêu trên không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án, quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại được đảm bảo theo quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án theo thủ tục chung là phù hợp với quy định tại Điều 292, 293 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Trong quá trình tố tụng và tại phiên tòa, bị cáo Vũ Thành C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng với các tình tiết của vụ án. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với những tài liệu chứng cứ như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám nghiệm, sơ đồ hiện trường, bản ảnh khám nghiệm hiện trường, bản kết luận giám định chất ma túy, đơn có mất trộm tài sản của bị hại, bản ảnh vật chứng, kết luận định giá tài sản, biên bản thực nghiệm điều tra, bản ảnh thực nghiệm điều tra. Lời nhận tội của bị cáo C phù hợp với lời khai của bị hại, những người làm chứng, cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đã đủ cơ sở xác định bị cáo Vũ Thành C do có động cơ tư lợi bất chính nên vào khoảng 20 giờ ngày 30/01/2023 tại khu vực ấp Long An, xã Long Hòa, huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre, bị cáo Vũ Thành C đã có hành vi lén lút lấy trộm tài sản là 01 xe mô tô, nhãn hiệu HONDA, loại xe SONIC 150R của anh Lê Thanh H với giá trị là 49.200.000 đồng. Ngoài ra, lúc 10 giờ 05 phút ngày 31/01/2023 tại nhà nghỉ Toàn Mỹ thuộc khu phố 3, thị trấn Bình Đại, huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre, bị cáo còn có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng 0,6441 gam với mục đích để sử dụng thì bị bắt quả tang. Tại Bản án hình sự phúc thẩm số 66/2019/HSPT ngày 04/9/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre xử phạt bị cáo 04 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” đã áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo là tái phạm theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, bị cáo chưa được xóa án tích nhưng lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội do cố ý. Do đó trong lần phạm tội này hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp “*Tái phạm nguy hiểm*” thuộc tình tiết định khung hình phạt đối với tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173, tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”

quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Đại đã truy tố bị cáo Vũ Thành C là đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo đã lén lút lợi dụng sự sơ hở của bị hại để lấy trộm tài sản là đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Đồng thời bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng là đã xâm phạm chế độ quản lý của Nhà nước về ma túy, đã vi phạm vào điều cấm quy định tại khoản 2 Điều 3 Luật phòng, chống ma túy. Trước khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo là người đã thành niên, có đầy đủ năng lực pháp luật và năng lực hành vi, bị cáo đủ nhận thức được việc trộm cắp tài sản của người khác và tàng trữ trái phép chất ma túy sẽ bị pháp luật nghiêm trị nhưng xuất phát từ động cơ tư lợi bất chính muốn có tiền tiêu xài và hút ma túy mà không phải lao động cộng với ý thức xem thường pháp luật nên bị cáo đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản và tàng trữ trái phép chất ma túy với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với tính chất và mức độ do hành vi của bị cáo gây ra.

[4] Về nhân thân của bị cáo: Bị cáo có nhân thân xấu, đã 01 lần bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi: “*Sử dụng trái phép chất ma túy*”, đã nhiều lần bị kết án về tội: “*Trộm cắp tài sản*”, “*Trộm cắp tài sản*” và “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

[5] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[6] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 01 tình tiết giảm nhẹ được hưởng là “*Người phạm tội thành khẩn khai báo*” quy định tại điểm s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào nhân thân, tính chất, mức độ, hậu quả và hành vi, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội. Xét thấy, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt có ích cho xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống. Mặc khác còn nhằm giáo dục người khác tôn trọng pháp luật, đấu tranh phòng ngừa và chống tội phạm.

[7] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng:

Tịch thu, tiêu hủy:

- 01 mẫu vật sau giám định đã được niêm phong có khối lượng 0,5513 gam loại Methamphetamine trong phong bì 62/2023, có chữ ký của Phan Trung Trực, Nguyễn Ngọc Minh, Nguyễn Thành Trung và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bến Tre. Đây là các chất ma túy bị Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành.

- 01 đoạn kim loại màu trắng dài 6,5 cm, một đầu hình lục giác, một đầu có bề bản dẹp, nơi rộng nhất là 0,6 cm, nơi hẹp nhất là 0,1 cm; 01 ống điều bằng kim loại màu trắng dài 1,9 cm, đường kính 01 cm, một đầu hình lục giác, một đầu hình vuông, trên thân có ký hiệu “8mm”; 01 đầu ống điều bằng kim loại màu trắng, một đầu hình tròn có đường kính 01 cm, một đầu hình vuông có cạnh dài 0,5 cm, trên thân có lỗ tròn đường kính 0,5 cm; 01 thanh kim loại màu trắng hình tròn có đường kính 0,5 cm; 01 hộp đựng mắt kính màu nâu phía bên ngoài có chữ “MẮT KÍNH SÀI GÒN”; 01 thanh kim loại màu trắng; 01 hột quẹt gas bằng nhựa màu trắng hiệu Pinguos; 01 đầu hàn chì kim loại; 01 hột quẹt gas bằng nhựa và kim loại. Đây là các công cụ, đồ vật bị cáo mang theo khi thực hiện hành vi phạm tội và dùng vào việc phạm tội trộm cắp tài sản và tàng trữ ma túy để sử dụng.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Lê Thanh H đã nhận lại tài sản bị mất trộm, không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên không xét đến.

[10] Đối với Vương Hồng P có đi chung với bị cáo Vũ Thành C, anh Võ Văn T có dẫn bị cáo C đi gửi xe, anh Lê Văn P có cho bị cáo C gửi xe tại nhà nhưng cả ba đều không biết xe là do bị cáo C phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” mà có. Bị cáo C có hành vi “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” để sử dụng, anh P hoàn toàn không biết nên không xem xét xử lý đối với anh P, T, P là đúng quy định pháp luật.

[11] Lời phát biểu luận tội và tranh luận của Kiểm sát viên tại phiên Tòa sơ thẩm về tội danh đối với bị cáo C, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[12] Về án phí: Bị cáo C là người bị kết án nên bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố bị cáo Vũ Thành C (N) phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” và “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

- Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Vũ Thành C (N) **03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù** về tội: “*Trộm cắp tài sản*”.

- Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Vũ Thành C (N) **05 (Năm) năm tù** về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng Điều 55 của Bộ luật Hình sự. Tổng hợp hình phạt cả 02 tội, buộc bị cáo Vũ Thành C (N) phải chấp hành hình phạt chung là **08 (Tám) năm 06 (Sáu) tháng tù**.

Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 mẫu vật sau giám định đã được niêm phong có khối lượng 0,5513 gam loại Methamphetamine trong phong bì 62/2023, có chữ ký của Phan Trung Trực, Nguyễn Ngọc Minh, Nguyễn Thành Trung và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bến Tre.

+ 01 đoạn kim loại màu trắng dài 6,5 cm, một đầu hình lục giác, một đầu có bề bản dẹp, nơi rộng nhất là 0,6 cm, nơi hẹp nhất là 0,1 cm.

+ 01 ống điều bằng kim loại màu trắng dài 1,9 cm, đường kính 01 cm, một đầu hình lục giác, một đầu hình vuông, trên thân có ký hiệu “8mm”.

+ 01 đầu ống điều bằng kim loại màu trắng, một đầu hình tròn có đường kính 01 cm, một đầu hình vuông có cạnh dài 0,5 cm, trên thân có lỗ tròn đường kính 0,5 cm.

+ 01 thanh kim loại màu trắng hình tròn có đường kính 0,5 cm.

+ 01 hộp đựng mắt kính màu nâu phía bên ngoài có chữ “MẮT KÍNH SÀI GÒN”.

+ 01 thanh kim loại màu trắng.

+ 01 hột quẹt gas bằng nhựa màu trắng hiệu Pinguos.

+ 01 đầu hàn chì kim loại.

+ 01 hột quẹt gas bằng nhựa và kim loại.

(Theo biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 04/5/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Đại và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Đại; hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Đại đang quản lý).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Vũ Thành C phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

4. Về quyền và thời hạn kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án niêm yết hợp lệ để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre xét xử theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND huyện Lộc Ninh,
tỉnh Bình Phước (1b);
- Cơ quan điều tra công an huyện Lộc Ninh,
tỉnh Bình Phước (1b);
- TAND huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước (1b);
- Sở tư pháp tỉnh Bến Tre (1b);
- Nhà tạm giữ công an huyện Bình Đại (1b)
- Nhà tạm giữ công an huyện Lộc Ninh,
tỉnh Bình Phước (1b);
- VKSND huyện Bình Đại (1b);
- Chi cục THA dân sự huyện Bình Đại (1b);
- Cơ quan điều tra công an huyện Bình Đại (1b);
- Bị cáo, bị hại (2b);
- Bộ phận thi hành án hình sự (1b);
- Tòa hình sự (1b);
- Lưu hồ sơ vụ án và văn phòng (2b).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Hồng Phương